TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY XUYÊN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 209/2020/QĐST-HNGĐ	*Duy Xuyên, ngày 23 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 167/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Anh Nguyễn Vạn T, sinh năm: 1996,

Địa chỉ: thôn 22, xã EN, huyện CK, tỉnh Đắk Lắk.

- Chị Trần Duyên T1, sinh năm: 1997,

Địa chỉ: thôn TĐ, xã DT, huyện Duy Xuyên, Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Duyên T1 và anh Nguyễn Vạn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:*

Giao cháu Nguyễn Trần Hà M, sinh ngày 06/12/2016 cho chị Trần Duyên T1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Nguyễn Vạn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu My mỗi tháng 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) kể từ tháng 11/2020 cho đến khi cháu My đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Chị Trần Duyên T1 cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Vạn T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về án phí:* Án phí HNGĐ-ST số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí DS-ST về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) anh Nguyễn Vạn T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 8173 ngày 01/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên. Anh Nguyễn Vạn T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Duy Xuyên;
- THA huyện Duy Xuyên;
- UBND xã DT;
- UBND xã Ea Ning, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu HS-AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Quốc